

Bài 4

PHƯƠNG HƯỚNG TRÊN BẢN ĐỒ. KINH ĐỘ, VĨ ĐỘ VÀ TOẠ ĐỘ ĐỊA LÍ

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Sau bài học, HS cần :

- Nhớ được các quy định về phương hướng trên bản đồ.
- Hiểu thế nào là kinh độ, vĩ độ và toạ độ địa lí của một điểm.
- Biết cách tìm phương hướng, kinh độ, vĩ độ, toạ độ địa lí của một điểm trên bản đồ và trên quả Địa Cầu.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Việc xác định phương hướng, bao giờ cũng phải xuất phát từ một điểm quan sát. Nếu ở ngoài thực địa thì điểm quan sát là vị trí đứng của người quan sát. Có xác định được điểm quan sát trên bản đồ thì mới xác định được các phương hướng ở xung quanh. Trên bản đồ, phần khung phía trên là hướng bắc, phần khung phía dưới là hướng nam, phía tay phải là hướng đông, phía tay trái là hướng tây.

Để xác định chính xác các phương hướng trên bản đồ, phải luôn luôn dựa vào các đường kinh, vĩ tuyến. Đường kinh tuyến bao giờ cũng có hướng bắc-nam. Nếu đi theo hướng bắc trên bất kì kinh tuyến nào thì cuối cùng cũng đến điểm cực Bắc. Nếu đi theo hướng nam của bất kì kinh tuyến nào, thì cuối cùng cũng tới điểm cực Nam. Các đường vĩ tuyến là những đường có hướng đông, tây. Đầu bên phải của vĩ tuyến chỉ hướng đông, đầu bên trái của vĩ tuyến chỉ hướng tây. Các hướng đông, tây không có những điểm cố định, như trường hợp các điểm cực Bắc, Nam.

2. Tuy nhiên, do các đường kinh, vĩ tuyến trên bản đồ có nhiều cách vẽ khác nhau (phụ thuộc vào các phương pháp chiếu đồ khác nhau, nên các kinh, vĩ tuyến vẽ trên bản đồ có thể là các đường thẳng hoặc các đường cong). Không phải bản đồ nào cũng đúng với quy định : phía trên là bắc, phía dưới là nam, bên phải là đông, bên trái là tây. Đối với từng bản đồ, cần phải chú ý đến kí hiệu "mũi tên chỉ hướng bắc" hoặc những chỉ dẫn riêng về phương

hướng. Ví dụ : trong bản đồ vùng cực Bắc, ngoài vùng trung tâm là cực Bắc, bốn phía đều là hướng nam.

3. Việc xác định toạ độ địa lí trên bản đồ có ý nghĩa rất lớn, cho phép nhận ra vị trí của bất kì điểm nào trên bề mặt quả Địa Cầu (nằm ở bán cầu nào : Bắc hay Nam, Đông hay Tây). Nhờ toạ độ địa lí, chúng ta có thể xác định được vị trí các điểm, từ đó suy ra được các đặc điểm khí hậu cũng như các đặc điểm tự nhiên của chúng ra sao... ? v.v...

4. Nếu vị trí của điểm cần xác định toạ độ, nằm trên điểm giao nhau của hai đường kinh, vĩ tuyến đã kẻ sẵn trên bản đồ thì HS chỉ cần dõi theo các kinh, vĩ tuyến của điểm đó đến khung bản đồ, rồi đọc trị số của chúng là biết được toạ độ. Nếu điểm cần tìm không nằm trên các đường kinh, vĩ tuyến đã kẻ sẵn thì GV cần hướng dẫn HS kẻ qua điểm đó một kinh tuyến và một vĩ tuyến song song với kinh tuyến, vĩ tuyến gần nhất. Kéo dài hai đường đó cho tới khung bản đồ. Đọc trị số của các kinh, vĩ tuyến đi qua điểm đó, xem chúng cách kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc bao nhiêu độ. Trị số của các khoảng cách đến kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc là trị số toạ độ của điểm đó. Ví dụ : Khoảng cách từ kinh tuyến đi qua điểm X đến kinh tuyến gốc là 25° Đ, khoảng cách từ vĩ tuyến đi qua điểm X đến vĩ tuyến gốc là 19° B, ta nói : toạ độ địa lí của điểm X là 25° Đông và 19° Bắc.

III - CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ châu Á hoặc bản đồ Đông Nam Á.
- Quả Địa Cầu.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI MỚI

1. Lời giới thiệu

- GV vào bài bằng cách đưa ra một tình huống : Chúng ta đang đi du lịch ở một địa phương lạ, trong tay chúng ta có tấm bản đồ địa phương đó với những con đường và các điểm tham quan. Chúng ta làm thế nào để đi được đúng hướng dựa vào bản đồ ? Hoặc một con tàu bị nạn ở đại dương đang cần giúp đỡ, cần phải bằng cách nào để xác định được vị trí chính xác của con tàu đó v.v...

- GV cũng có thể nêu tầm quan trọng của việc xác định phương hướng và toạ độ địa lí của các điểm trên bản đồ rồi nêu nhiệm vụ của bài học.

2. Gợi ý tiến trình bài học

a) Gợi ý dạy mục 1 : Phương hướng trên bản đồ

- GV cho HS biết : Muốn xác định phương hướng trên bản đồ, trước hết chúng ta cần nhớ là phần chính giữa của bản đồ bao giờ cũng được quy ước là phần trung tâm. Từ trung tâm bản đồ có thể xác định được phía trên bản đồ là hướng bắc, phía dưới là hướng nam, phía bên phải là hướng đông, phía bên trái là hướng tây.

- GV có thể chọn một bản đồ có các đường kinh, vĩ tuyến là những đường cong, rồi treo lên bảng và cho HS quan sát vị trí của các điểm nằm trên cùng một kinh tuyến hoặc một vĩ tuyến có hình cong. Nếu so sánh vị trí của các điểm này thì rõ ràng là tuy cùng nằm trên một đường kinh tuyến hoặc một đường vĩ tuyến nhưng chúng có vẻ không có hướng đúng như hướng đã quy ước. Vì vậy, muốn biết phương hướng trên bản đồ một cách chính xác, cần phải dựa vào hướng của các đường kinh, vĩ tuyến.

- HS tìm và chỉ hướng của các đường kinh tuyến, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.

- GV giới thiệu : kinh tuyến là các đường nối cực Bắc với cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu. Vì vậy, nó cũng là đường chỉ hướng bắc - nam. Vĩ tuyến là những vòng tròn vuông góc với các kinh tuyến và chỉ hướng đông - tây.

- HS đọc SGK và quan sát hình 10 trong SGK, để nhận biết những quy định về phương hướng trên bản đồ.

- HS thực hành tìm phương hướng của một số điểm trên quả Địa Cầu và trên bản đồ treo tường.

b) Gợi ý dạy mục 2 : Kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí

- GV yêu cầu HS dựa vào SGK tìm hiểu xem : Muốn tìm vị trí của một điểm trên quả Địa Cầu hoặc trên bản đồ, thì người ta phải làm thế nào ?

- GV yêu cầu HS tìm vị trí của điểm C ở hình 11 trong SGK, từ đó nêu ra định nghĩa của kinh độ, vĩ độ và tọa độ địa lí của một điểm.

- GV yêu cầu HS dựa vào SGK, nêu cách viết tọa độ địa lí của một điểm.

c) Gợi ý dạy mục 3 : Bài tập

- HS làm việc cá nhân hoặc nhóm : Tìm hướng bay từ Hà Nội đi thủ đô của một số nước ở Đông Nam Á dựa vào bản đồ hình 12 trong SGK.

- HS trình bày kết quả, GV giúp HS nắm kiến thức một cách chuẩn xác.

V - GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI KHÓ

- Câu a ở mục 3 SGK : Hướng bay từ Hà Nội đi Viêng Chăn (hướng tây nam), từ Hà Nội đi Gia-cac-ta (hướng nam), từ Hà Nội đi Ma-ni-la (hướng đông nam), hướng bay từ Cu-a-la Lăm-pơ đến Băng Cốc (hướng tây bắc), từ Cu-a-la Lăm-pơ đến Ma-ni-la (hướng đông bắc), từ Ma-ni-la đến Băng Cốc (hướng tây nam).

- Câu d ở mục 3 SGK : Khi cho HS trả lời câu hỏi này, GV cần lưu ý HS phải xác định trên hình 13 SGK, xem đâu là các đường kinh tuyến, đâu là các đường vĩ tuyến.

Đường AOC song song với kinh tuyến là đường chỉ phương bắc - nam, đường BOD song song với vĩ tuyến là đường chỉ phương đông - tây.

+ Từ O đến A : hướng bắc.

+ Từ O đến B : hướng đông.

+ Từ O đến C : hướng nam.

+ Từ O đến D : hướng tây.

- Câu hỏi 2 ở cuối bài : Toạ độ địa lí của các điểm $G \begin{cases} 130^\circ\text{Đ} \\ 15^\circ\text{B} \end{cases}$ và $H \begin{cases} 125^\circ\text{Đ} \\ 0^\circ \end{cases}$